

BÁO CÁO
tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW,
ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận
và định hướng nghiên cứu đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 143-KH/TU ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030” (Nghị quyết số 37-NQ/TW); Công văn số 768/UBND-NCVX ngày 26 tháng 02 năm 2023 của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Bình về việc tham mưu Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW, Đảng ủy Trường Đại học Quảng Bình báo cáo kết quả thực hiện với những nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Đại học Quảng Bình là cơ sở giáo dục, đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, chịu sự quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, đồng thời chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; kết hợp nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, phục vụ sự phát triển bền vững của tỉnh Quảng Bình và cả nước; xây dựng Trường phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, phù hợp với sự phát triển chung của hệ thống các trường đại học ở Việt Nam, khu vực và thế giới.

Tính đến thời điểm báo cáo, Đảng bộ Trường Trường Đại học Quảng Bình (Đảng bộ trường) có 17 chi bộ trực thuộc với 200 đảng viên, có 04 đảng viên là sinh viên. Ban chấp hành Đảng bộ (Đảng ủy trường) có 14 đồng chí; trong đó có 12 đồng chí có trình tiến sỹ, 02 đồng chí có trình độ thạc sỹ; 12 đồng chí có trình độ cao cấp lý luận chính trị. Cơ cấu tổ chức bộ máy Nhà trường gồm: Hội đồng Trường, Hội đồng Khoa học và Đào tạo, 07 khoa, 01 Viện, 07 phòng chức năng và 03 Trung tâm. Các tổ chức đoàn thể gồm: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030” gắn với Quy định

số 285-QĐ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị “về dân chủ trong nghiên cứu lý luận trong các cơ quan đảng, nhà nước”, Hướng dẫn số 02-HD/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận” được Đảng ủy, Nhà trường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đã đạt được một số kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh trật tự, quốc phòng và an ninh, xây dựng Đảng bộ, Nhà trường vững mạnh.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW

Đảng ủy Trường đã quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản Trung ương Đảng, Chính phủ, Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 đến toàn thể các chi bộ trực thuộc và đảng viên:

- Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”;

- Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Ban Bí thư “về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”;

- Quy định số 285-QĐ/TW, ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị “về dân chủ trong nghiên cứu lý luận trong các cơ quan đảng, nhà nước”;

- Kế hoạch số 110-KH/TU ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị;

- Chương trình số 19-CTr/TU thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận.

2. Kết quả thực hiện phương châm, nhiệm vụ và nội dung định hướng của Nghị quyết số 37-NQ/TW

2.1. Việc thực hiện phương châm công tác lý luận

Thực hiện các phương châm công tác lý luận về kiên trì thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tinh hoa

văn hóa dân tộc, bảo đảm nguyên tắc lý luận gắn với thực tiễn, trong những năm qua, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo Nhà trường tiếp cận và triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đất nước nói chung và giáo dục đại học nói riêng. Kết hợp chặt chẽ giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, giữa nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng trong quá trình triển khai thực hiện các đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ trong và ngoài Nhà trường.

2.2. Việc thực hiện các nhiệm vụ công tác lý luận

Từ năm 2015 đến nay, Trường Đại học Quảng Bình đã tổ chức 12 Hội thảo khoa học cấp tỉnh, cấp Quốc gia và Quốc tế. Song song với việc tổ chức hội thảo khoa học, các tập thể, cá nhân của Nhà trường đã chủ trì triển khai thực hiện 28 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp Nhà nước. Nội dung các Hội thảo, các đề tài nghiên cứu khoa học đã tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn, bảo đảm cung cấp các luận cứ khoa học, lý luận vững chắc cho việc đề ra chủ trương, xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh của tỉnh và đất nước, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đại học của Trường.

Bên cạnh việc tổ chức các Hội thảo khoa học và triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học, Nhà trường có hơn 2.000 công trình, bài báo khoa học của giảng viên, viên chức được công bố trên các tạp chí, kỷ yếu trong và ngoài nước, trong đó có 186 bài đăng trên tạp chí có chỉ số SCI, SCI-E, SSCI, Scopus... trên các tạp chí khoa học thế giới và hàng trăm giáo trình giảng dạy, sách chuyên khảo được xuất bản.

Nhà trường đã triển khai tổ chức thực hiện, nghiệm thu gần 1.000 đề tài cấp khoa của sinh viên và 162 đề tài các cấp của giảng viên, viên chức. Tổ chức hội nghị sinh viên NCKH cấp khoa và hội nghị sinh viên NCKH cấp trường hàng năm với hàng trăm đề tài đạt giải. Nhà trường đề xuất các đề tài khoa học có chất lượng tham gia Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ và các trường sư phạm toàn quốc.

2.3. Việc thực hiện các định hướng nghiên cứu lớn được nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW

Trường Đại học Quảng Bình là cơ sở giáo dục, đào tạo đa ngành với các lĩnh vực: sư phạm; kinh tế, du lịch; kỹ thuật, công nghệ thông tin; nông, lâm, ngư. Với mục tiêu phát triển Nhà trường theo định hướng ứng dụng, trong thời gian qua, Đảng ủy Trường lãnh đạo, chỉ đạo Nhà trường, các tập thể, cá nhân tập trung nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ các đề tài, dự án, chương trình gắn với quá trình đào tạo của trường và ứng dụng tại địa phương.

Từ năm 2015, Nhà trường tiếp tục thực hiện các đề tài khoa học công nghệ theo hướng nghiên cứu:

(i) Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nói chung và giáo dục đại học nói riêng, có các đề tài: “Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển Trường Đại học Quảng Bình từ thực tiễn, kinh nghiệm 10 năm hoạt động và truyền thống 57 năm xây dựng” (2016), “Một số ứng dụng của phương pháp biến phân cho phương trình vi phân và phương trình đạo hàm riêng elliptic không tuyến tính” (2017).

(ii) Phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, kể đến các đề tài: “Nghiên cứu hoàn thiện quy trình sản xuất rượu tỏi đen” (2016), “Nghiên cứu giải pháp nhằm tăng cường quản lý nợ đọng thuế tại tỉnh Quảng Bình” (2019), “Nghiên cứu sự tác động của việc Việt Nam gia nhập cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) đến lao động và việc làm tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay” (2019), “Xây dựng mô hình liên kết sản xuất cây gai xanh AP1 góp phần phát triển kinh tế xã hội và xây dựng nông thôn mới tại Quảng Bình bền vững” (2020), “Xây dựng mô hình nông nghiệp sinh thái trồng cây bơ xen canh cây mạch môn, góp phần phát triển kinh tế xã hội và xây dựng nông thôn mới trên vùng đất gò đồi tỉnh Quảng Bình” (2020), “Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây khoai môn sáp vàng trên vùng gò đồi tỉnh Quảng Bình” (2021), “Nghiên cứu tổng hợp vật liệu composite cadimi ferit trên nền cacbon hoạt tính từ phế phẩm nông nghiệp và ứng dụng trong xử lý ô nhiễm nguồn nước” (2023), “Nghiên cứu đặc điểm sinh học và thử nghiệm sản xuất giống cá niên (*Onychostoma gerlachi Peters, 1881*) tại tỉnh Quảng Bình” (2023).

(iii) Phát triển sản phẩm du lịch, dịch vụ, có các đề tài: “Nghiên cứu điều kiện vi khí hậu và môi trường trong hang động vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng phục vụ phát triển du lịch bền vững” (2014), “Nghiên cứu đề xuất giải pháp số hóa danh lam thắng cảnh, du lịch Quảng Bình trên nền tảng công nghệ web và kỹ thuật 3D Panoramic” (2019), “Nghiên cứu, biên soạn Từ điển địa danh tỉnh Quảng Bình” (2019), “Phát triển du lịch sinh thái gắn sinh kế bền vững trên địa bàn phá Hạc Hải thuộc hai huyện Quảng Ninh, Lệ Thủy tỉnh Quảng Bình” (2021), “Đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp đặt tên đường phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Đồng Hới” (2022), “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát huy các môn thể thao trong hoạt động du lịch tỉnh Quảng Bình” (2023).

(iv) Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số: “Xây dựng hệ thống thông minh hiểu biết môi trường xung quanh ứng dụng cho xe tự hành ngoài trời” (2015), “Xây dựng hệ thống tự động giám sát và điều khiển môi trường nhà kính” (2016), “Nghiên cứu xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến ở Trường

Đại học Quảng Bình” (2021), “Nghiên cứu chuyển đổi số cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” (2022).

(v) Khởi nghiệp, đổi mới và sáng tạo: “Nghiên cứu, đánh giá khả năng khởi nghiệp thành công của các doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” (2019).

2.4. Việc phát huy dân chủ trong công tác lý luận và nghiên cứu lý luận

Thực hiện Quy định số 285-QĐ/TW, Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư về “Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận”, Đảng ủy trường đã nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, vận dụng lý luận và tổng kết thực tiễn, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên nhằm lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị đặt ra trong từng thời kỳ. Chính vì vậy, trong những năm qua, Đảng ủy trường đã chú trọng tổ chức tổng kết nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan về công tác lý luận. Công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn tập trung vào việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về lý luận chính trị nhằm phục vụ nhiệm vụ giáo dục đại học trong thời kỳ mới.

Trong thời gian qua, thực hiện yêu cầu của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy trường đã tiến hành sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương như: sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 29/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”; sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”; sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân”; sơ kết 05 năm thực hiện thực hiện Nghị quyết số

35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Bộ Chính trị khóa XII “về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Đặc biệt, trước kỳ đại hội Đảng, Đảng ủy trường đã nghiêm túc tổng kết việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trên từng lĩnh vực đã được đề ra trong các nghị quyết Đại hội, các chương trình hành động thực hiện nghị quyết; phân tích, rút ra những bài học kinh nghiệm và đề ra các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục lãnh đạo Đảng bộ và Nhân dân thực hiện có kết quả các mục tiêu nêu ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng.

2.5. Việc đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình, giáo trình học tập, nghiên cứu lý luận chính trị

Việc tổ chức học tập, nghiên cứu lý luận chính trị được quan tâm đúng mức. Đảng ủy trường thường xuyên quan tâm chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Từ năm 2015 đến nay, thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân giai đoạn 2016 - 2020” của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, việc nghiên cứu, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng đã có sự đổi mới, gắn việc học tập với xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện và viết bài thu hoạch thể hiện nhận thức của mỗi đảng viên trước các chủ trương của Đảng, Nhà nước, các chương trình hành động thực hiện nghị quyết của địa phương, đơn vị. Hình thức học tập, quán triệt nghị quyết được đổi mới, nhất là tổ chức học tập, quán triệt bằng hình thức tiếp sóng truyền hình trực tiếp Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình, báo cáo viên Trung ương là các đồng chí trong Hội đồng Lý luận Trung ương trực tiếp truyền đạt. Số lượng, chất lượng các đợt học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng ngày càng được nâng lên, bình quân mỗi đợt học tập, quán triệt có trên 97% đảng viên, viên chức và đoàn viên, hội viên tham gia. Qua học tập, quán triệt các nghị quyết đã làm cho đảng viên nhận thức sâu sắc hơn các quan điểm, chủ trương của Đảng, nâng cao bản lĩnh chính trị, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng

thuận trong Nhân dân

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước được Đảng ủy trường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Thông qua tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, đặc biệt, thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI, XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, nhận thức chính trị của đảng viên và viên chức, người lao động ngày càng được nâng lên.

Công tác giáo dục lý luận chính trị cho đội ngũ viên chức quản lý, đảng viên được quan tâm. Hằng năm, Đảng ủy trường đã chú trọng xây dựng kế hoạch, cử viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh, các Học viện chính trị trong nước theo kế hoạch của tỉnh ủy Quảng Bình. Từ năm 2015 đến nay, Đảng bộ trường đã cử 15 viên chức quản lý tham gia lớp đào tạo Cao cấp lý luận chính trị

Chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị ngày càng được nâng lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn. Nhà trường đã bám sát hướng dẫn của Trung ương, căn cứ thực tiễn của địa phương, chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho người học. Nội dung các chương trình bảo đảm tính định hướng chính trị, có tác dụng củng cố niềm tin cho sinh viên, uốn nắn những lệch lạc trong nhận thức về lập trường, quan điểm và đấu tranh, phê phán các luận điệu sai trái, thù địch.

Phương pháp giảng dạy lý luận chính trị được chú trọng đổi mới. Nhà trường đã xác định nội dung chương trình, cập nhật kiến thức mới và vận dụng linh hoạt các phương pháp mới trong giảng dạy, chuyển dần từ phương pháp truyền đạt truyền thống sang phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, khuyến khích tư duy sáng tạo và nâng cao tính chủ động của người học, góp phần cung cấp kiến thức về lý luận chính trị, từng bước hình thành nhận thức cho người học về thế giới quan, nhân sinh quan, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng. Trong quá trình giảng dạy, tùy từng đối tượng, nội dung chương trình, giảng viên sử dụng phương pháp giảng dạy phù hợp, tăng cường bài tập xử lý tình huống, áp dụng công nghệ thông tin.

2.6. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lý luận

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Nhà trường chú trọng đến hoạt động hợp tác với các tổ chức, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, trao đổi giảng viên và sinh viên nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu cho giảng viên và sinh viên của Trường. Mặt khác, Nhà trường mời gọi giảng viên, nhà nghiên cứu đến tham gia giảng dạy, nghiên cứu tại Trường Đại học Quảng Bình.

Từ năm 2015 đến nay, Nhà trường đã ký kết hợp tác với nhiều cơ sở giáo dục đại học trong khu vực và trên thế giới; phối hợp tổ chức 05 Hội thảo khoa học cấp Quốc tế: Hội nghị tin học Quốc tế lần thứ 10 về các hệ thống thông tin và dữ liệu thông minh (ACIIDS 2018), Hội nghị quốc tế ICSSE 2019 tại Trường thu hút nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước, Hội thảo quốc tế The second Poland-Vietnam Symposium on Natural Science, High Technologies and Humanities for Young Scientists” (PolVietSym2021), Hội thảo quốc tế “The Seventh Workshop of Vietnamese Students in Poland (WVSP2022)”,...

Trong 10 năm qua, Nhà trường đã kí kết hợp tác hơn 50 biên bản ghi nhớ với hơn 10 quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Đã có 56 lượt cán bộ, giảng viên và sinh viên đi tham gia hội nghị, hội thảo và tập huấn tại nhiều nước trên thế giới. Nhà trường đã cử gần 50 giảng viên đi học tập nâng cao trình độ ở các nước có nền giáo dục tiên tiến như Ba Lan, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Nga....

Đặc biệt, trong những năm gần đây, Nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả Dự án “*Quốc tế hóa và trao đổi trực tuyến: Không biên giới giữa EU và các nước Châu Á - Internationalisation and Virtual Exchange: Borderless between EU and Asian Countries/ HARMONY*”) giai đoạn 2021 - 2023 do Ủy ban Châu Âu tài trợ. Triển khai thực hiện Chiến lược hợp tác quốc tế giai đoạn 2023 - 2027 trong khuôn khổ Dự án Harmony. Tổ chức các đoàn giảng viên, viên chức và sinh viên tham dự Hội thảo trong khuôn khổ Dự án Harmony tại Ấn Độ; tham dự tập huấn tại châu Âu trong khuôn khổ Dự án Erasmus+; ký kết hợp tác về trao đổi giảng viên và sinh viên với Trường Đại học Quản lý Varna, Bulgaria và Trường Đại học Mykolas Romeris, Litva thuộc Chương trình KA171 do Ủy ban Châu Âu tài trợ kinh phí. Thông qua các chuyến công tác nước ngoài, Nhà trường trao đổi các MOU đã có thỏa thuận ký kết hợp tác với các đối tác trong Dự án Harmony với Viện Công nghệ Vellore Ấn Độ, Viện Nghiên cứu quản lý Narsee Monjee, ...

2.7. Công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch luôn được Đảng ủy trường quan tâm. Thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22 tháng

10 năm 2018 của Bộ Chính trị khóa XII “về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” (Nghị quyết số 35-NQ/TW), các kế hoạch và văn bản hướng của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Ban Chỉ đạo 35 cấp trên về thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, Đảng ủy trường đã chủ động tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW. Chỉ đạo, tổ chức quán triệt đến toàn thể đảng viên, viên chức và người lao động trong Đảng bộ trường Chi thị số 23-CT/TW ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư khóa XII về “*tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*”; Chi thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2015 của Ban Bí thư “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030*” đến đảng viên, viên chức và người lao động nhằm nâng cao nhận thức về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

Tổ chức nghiên cứu, lồng ghép nội dung Nghị quyết 35-NQ/TW vào các hội nghị, hoạt động của đoàn thể. Kịp thời cung cấp thông tin thời sự qua các hội nghị; tuyên truyền về Đại hội Đảng lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; các chủ trương, chính sách, pháp luật Nhà nước, các giải pháp, biện pháp phòng, chống Covid-19; kết quả 05 năm thực hiện Chi thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII); Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị; chuyên đề toàn khóa, chuyên đề hằng năm về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, các văn bản của Trung ương về công tác xây dựng Đảng được đăng tải, chia sẻ trên Trang thông tin điện tử tổng hợp Đảng bộ trường; tổ chức phản bác các thông tin sai trái, tin giả, sai sự thật, vạch trần âm mưu của các thế lực thù địch để đảng viên, viên chức có cách nhìn đa chiều, nhận diện sâu hơn về các thủ đoạn chống phá, nhất là trên internet, mạng xã hội. Từ đó, nâng cao trách nhiệm cá nhân, tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, thông tin sai trái của các thế lực thù địch. Thường xuyên tuyên truyền, vạch trần âm mưu, phương thức, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng của viên chức trong Nhà trường.

Tổ chức thực hiện có chất lượng và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày tháng năm 2021, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2018 về “*Chiến lược*

bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng” và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hằng năm trong toàn Đảng bộ.

2.8. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác lý luận

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, viên chức luôn được chú trọng. Với quan điểm người thầy quyết định trực tiếp chất lượng đào tạo, góp phần tạo nên học hiệu của một trường đại học, việc nâng cao chất lượng đội ngũ Trường Đại học Quảng Bình được quan tâm thường xuyên. Hàng năm, Nhà trường đã cử nhiều cán bộ, giảng viên đi học cao học, nghiên cứu sinh, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, bồi dưỡng lý luận chính trị, an ninh quốc phòng để đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ mới; tạo điều kiện hỗ trợ về vật chất và tinh thần để cán bộ, giảng viên yên tâm, cố gắng học tập. Ngoài ra, Trường Đại học Quảng Bình cũng đã tìm kiếm các nguồn học bổng để gửi giảng viên đi đào tạo sau đại học ở nước ngoài. Hiện tại có nhiều giảng viên đang học cao học, nghiên cứu sinh ở các nước Pháp, Hàn Quốc, Thái Lan, Trung Quốc. Bên cạnh đó, Trường Đại học Quảng Bình có đội ngũ giảng viên đảm bảo số lượng và đạt trình độ chuẩn, giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo với tỷ lệ trình độ sau đại học đạt 94% (trong đó có 48 tiến sỹ; 02 Phó Giáo sư, 02 giảng viên cao cấp, 63 giảng viên chính); có 19 viên chức có trình độ Cao cấp Lý luận chính trị.

Nhà trường tăng cường đầu tư kinh phí, vật lực cho công tác xây dựng đội ngũ. Mức chi bình quân hàng năm cho hoạt động nghiên cứu khoa học, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ phát triển đội ngũ khá cao; giai đoạn 2014 - 2018 là 329 triệu đồng (chiếm 0.9%), từ năm 2019 đến nay là 400 triệu đồng (chiếm 1.2%). Mức chi lương bình quân hàng tháng cho giảng viên khá ổn định.

3. Những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

3.1. Những hạn chế, khuyết điểm

Trường chưa được tham gia nhiều các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Nhà nước; chưa có các dự án nghiên cứu với đối tác nước ngoài; hiệu quả của việc chuyển giao công nghệ chưa cao.

Nhà trường chủ yếu chi kinh phí cho hoạt động khoa học và công nghệ từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp và từ các nguồn thu khác của Trường; nguồn kinh phí thu được từ các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ, Nhà

nước và từ kết quả chuyển giao công nghệ không đáng kể.

Các hướng nghiên cứu, kết quả nghiên cứu khoa học tại Trường trong những năm qua chủ yếu tập trung vào việc đề xuất giải pháp, biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại học của Nhà trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu về lý luận cho các chủ trương lớn của Đảng bộ tỉnh.

3.2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học địa phương, khó đăng ký và tham gia các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Nhà nước.

Phần lớn các đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở, cấp tỉnh do tập thể, cá nhân của Trường thực hiện chủ yếu tập trung các lĩnh vực khoa học giáo dục, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, ... phục vụ cho nhiệm vụ đào tạo của Nhà trường, ít có đề tài nghiên cứu về các lĩnh vực ứng dụng thực tiễn, các vấn đề trọng điểm của tỉnh, của địa phương.

Do đặc thù của Trường là đào tạo bậc đại học, đội ngũ trí thức chủ yếu là giảng viên, chưa có đội ngũ nghiên cứu viên chuyên nghiên cứu về lý luận. Việc thực hiện các chính sách đãi ngộ cho đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị; kinh phí đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên còn hạn chế.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, tập thể Đảng ủy Trường, lãnh đạo Nhà trường luôn nhận thức đúng vai trò của công tác nghiên cứu lý luận gắn với hoạt động nghiên cứu khoa học đối với sự phát triển của Nhà trường; tranh thủ sự quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự phối hợp của các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp trong hoạt động khoa học và công nghệ.

Hai là, thường xuyên tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng, Chính phủ, Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát công tác nghiên cứu lý luận, khoa học và công nghệ nhằm nâng cao nhận thức của viên chức về công tác nghiên cứu lý luận đối với chất lượng giáo dục đại học, sự phát triển của Nhà trường và xã hội.

Ba là, ban hành nghị quyết, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, công tác nghiên cứu lý luận trên cơ sở cụ thể hóa Nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng, Chính phủ, Chương trình hành động của Tỉnh ủy phù hợp với sự phát triển và nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, tình hình thực tiễn của địa phương.

Bốn là, xây dựng tổ chức, đơn vị chức năng, bố trí viên chức quản lý và viên chức có chuyên môn và năng lực tham mưu cho Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ hoạt động khoa học đạt chất lượng và hiệu quả cao.

Năm là, xây dựng và thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ viên chức, nhất là đội ngũ giảng viên trẻ, có trình độ chuyên môn cao, năng lực nghiên cứu khoa học giỏi, có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Nhà trường.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong bối cảnh toàn thế giới trải qua nhiều biến động và ảnh hưởng mọi mặt kinh tế xã hội toàn cầu, giáo dục thế giới năm qua có những thay đổi rất đáng quan tâm. Các thay đổi đó cũng được dự báo tiếp diễn và ảnh hưởng lên giáo dục toàn cầu và Việt Nam trong những năm tới. Mức trần học phí đại học công lập đã được nâng lên mức mới, cộng với mức sống cao ở các thành phố đã hạn chế các sinh viên đến từ các gia đình có thu nhập thấp. Bên cạnh đó, các giải pháp khác như đi xuất khẩu lao động, học nghề và làm việc tại các khu công nghiệp mới đang thu hút nhiều bạn trẻ độ tuổi đại học tham gia. Chính vì vậy, công tác tuyển sinh của các trường đại học địa phương tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Số lượng sinh viên nhập học ngày càng giảm dẫn đến nguồn thu thiếu bền vững sẽ ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động của Nhà trường, trong đó có công tác nghiên cứu khoa học; ảnh hưởng đến thu nhập, đời sống của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên.

Với vai trò và tầm quan trọng của công tác nghiên cứu lý luận đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của Trường, trong những năm tới, Trường Đại học Quảng Bình xác định một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, quản lý của Nhà trường đối với công tác lý luận, nghiên cứu khoa học; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Trường, các chi bộ trực thuộc, đơn vị thuộc Trường về vai trò của công tác lý luận, nghiên cứu khoa học trong sự phát triển của Nhà trường, đơn vị, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng ủy và Nhà trường.

2. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”, Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Ban Bí thư “về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”, Quy định số 285-QĐ/TW, ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị “về dân chủ trong

nghiên cứu lý luận trong các cơ quan Đảng, Nhà nước”, Kế hoạch số 110-KH/TU ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị, Chương trình số 19-CTr/TU thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Bộ Chính trị khóa XII “về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

3. Sắp xếp, bố trí viên chức quản lý và đội ngũ viên chức đơn vị chức năng về nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học của Trường năng động trong tham mưu và quản lý, giỏi về chuyên môn, đáp ứng mục tiêu, định hướng nhiệm vụ phát triển lý luận trong từng giai đoạn phát triển và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Tăng cường nghiên cứu cơ bản, khoa học giáo dục và nghiên cứu phục vụ cho nhiệm vụ đào tạo của Nhà trường; đồng thời tìm kiếm, tham gia các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh, các bộ và Nhà nước mà Nhà trường có tiềm năng, năng lực tổ chức thực hiện. Chú trọng các đề tài, dự án mang tính ứng dụng cao, có thể chuyển giao công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước.

5. Trong giảng dạy, giáo dục đại học, chú trọng đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thường xuyên cập nhật kiến thức, phát triển chương trình giáo dục, bổ sung tài liệu giảng dạy; tăng cường giáo dục, rèn luyện kỹ năng thực hành, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng hiện đại, phù hợp đối tượng, đồng thời chú trọng nâng cao trình độ, rèn luyện phong cách, trau dồi bản lĩnh chính trị của đội ngũ giảng viên.

6. Nâng cao chất lượng và hiệu quả đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đa dạng hóa các hình thức đấu tranh trên cơ sở giữ vững quan điểm và nguyên tắc; mềm dẻo, linh hoạt, nhân văn trong phương pháp, công khai, minh bạch, dân chủ, góp phần tạo dư luận xã hội lành mạnh, đồng thuận. Chủ động phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực cơ hội, thù địch.

7. Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực giáo dục đại học và sau đại học, nghiên cứu khoa học, trao đổi giảng viên và sinh viên; tìm kiếm và tham gia với các đề tài, dự án với các tổ chức, cá nhân, đối tác nước ngoài.

8. Đổi mới việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách đối công tác nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học phù hợp với nhu cầu phát triển của Nhà trường và của tỉnh. Xây dựng quy định trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho tập thể, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

9. Quy định việc sử dụng và quản lý, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ khoa học và công nghệ trẻ, có tài năng, được giao chủ trì nhiệm vụ quan trọng của Nhà trường. Sử dụng hiệu quả lực lượng sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh, chuyên gia khoa học và công nghệ học tập và làm việc ở nước ngoài. Có chính sách hỗ trợ viên chức đi làm việc và thực tập có thời hạn tại các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp ở nước ngoài để giải quyết các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có ý nghĩa đối với sự phát triển của Nhà trường.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh cần tạo điều kiện thuận lợi cho các tập thể, cá nhân của Trường tiếp cận, tham gia hoặc giao nhiệm vụ cho Trường Đại học Quảng Bình thực hiện các chương trình mục tiêu, đề tài trọng điểm, dự án của tỉnh mà Nhà trường có thể mạnh trong nghiên cứu, tổ chức thực hiện.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện 37-NQ/TW ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”, Đảng ủy Trường Đại học Quảng Bình báo cáo các cấp ủy Đảng cấp trên và các cơ quan có thẩm quyền được biết để theo dõi và chỉ đạo, tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ủy viên BCH Đảng bộ Trường;
- Phòng KHCN và Đối ngoại;
- Lưu: Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ

(Đã ký)

Nguyễn Đức Vượng